ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 752/BC-UBND	*Đông Hải, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2026

Thực hiện Công văn số 2527/TTTP-NV6 ngày 10/9/2026 của của Thanh tra thành phố Hải Phòng về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2026. Uỷ ban nhân dân phường Đông Hải báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cực quý III và 9 tháng năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Ủy ban nhân dân phường đã ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực (PCTNLPTC) trên địa bàn phường:

+ Ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 09/02/2026 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026;

+ Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 10/02/2026 về kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026.

- Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu của các cơ quan đơn vị, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng, tiêu cực; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực thành phố về công tác pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nhằm chủ động phòng ngừa, giữ vững niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

- Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tăng cường công tác thông tin, tuyền truyền phổ biến, giáo dục pháp luật các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực trong các hội nghị, cuộc họp, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử

và hệ thống loa phát thanh của phường, các nền tảng mạng xã hội... để toàn thể Nhân dân được biết, qua đó nâng cao ý thức chấp hành các quy định về phòng chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tiếp tục tổ chức thực hiện giai đoạn 2 chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bằng việc công khai các hoạt động và thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

UBND phường thường xuyên tổ chức tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt tổ dân phố, hệ thống loa truyền thanh và các hình thức trực quan khác. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo, trên địa bàn phường không xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực liên quan đến nội dung tuyên truyền.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

UBND phường đã thực hiện rà soát các quy định pháp luật liên quan lĩnh vực quản lý của phường. Qua rà soát không phát hiện quy định nào thiếu, sơ hở hoặc dễ bị lợi dụng để phát sinh hành vi tham nhũng, tiêu cực; đồng thời, không phát sinh vụ việc liên quan đến nội dung này trên địa bàn phường

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

UBND phường đã phân công cán bộ phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc cơ chế kiểm tra, giám sát nội bộ. Trên địa bàn phường không có cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng; đồng thời không phát sinh vụ việc, vụ án hay phản ánh liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

e) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trong quý III và 9 tháng năm 2026, Ủy ban nhân dân phường không tổ chức cuộc thanh tra trách nhiệm nào liên quan lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**;** không phát hiện vi phạm, không có trường hợp phải xử lý**.**

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo tổ chức thực hiện đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN và các văn bản pháp luật khác có liên quan gắn với cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn phường theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tiếp tục triển khai thực hiện tuân thủ đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước, Ủy ban nhân dân phường và Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chưa có trường hợp vi phạm và xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn

Trong quý III và 9 tháng năm 2026 Ủy ban nhân phường thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 02 người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

** Công tác cải cách hành chính*

- Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn năm 2026.

- Công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý được tăng cường chỉ đạo thực hiện. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính bằng các hình thức như bảng treo tường, đóng quyển bộ thủ tục hành chính

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên các thủ tục hành chính theo quy định được ban hành mới hoặc sửa đổi, thay thế, bãi bỏ để áp dụng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được tăng cường.

**** Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước***

- Tăng cường áp dụng trợ lý ảo (AI) hỗ trợ công chức, viên chức nâng cao hiệu quả công việc và năng suất lao động; ứng dụng AI để tự động hóa việc kiểm tra, rà soát văn bản.

- Phát triển các nền tảng, ứng dụng số chuyên ngành để đưa hoạt động chỉ đạo, điều hành lên môi trường số, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, giao dịch trực tuyến với Kho bạc Nhà nước, Thuế, Bảo hiểm; đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa với cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử 3 (trừ văn bản mật); thực hiện lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lữu trữ cơ quan trên hệ thống iOffice phiên bản V5.

** Thanh toán không dùng tiền mặt*

Thực hiện chi trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc phường quản lý. Thanh toán tiền điện, nước bằng hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn phường theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

g) Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

** Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý III/2026*

Tổng số lượt công dân được tiếp: 36 lượt; số người được tiếp: 66 người; số vụ việc: 36 vụ việc. Trong đó:

+ Tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND phường; số ngày tiếp: 12, số lượt tiếp 02, số người được tiếp 03 người, số việc: 02 vụ việc.

+ Tiếp công dân thường xuyên: 34 lượt, số người được tiếp 63 người, số vụ việc: 34 vụ việc.

- Tổng số đoàn đông người được tiếp: 02 đoàn với tổng số 24 người; với số vụ việc: 02 vụ việc.

- Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Tổng số đơn: Tổng số đơn tiếp nhận và xử lý là 49 đơn, tổng số vụ việc là 49 vụ việc. Trong đó:

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: 44 đơn.

+ Đơn kiếu nại: 04 đơn.

+ Đơn tố cáo: 01 đơn.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 49 đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 0 đơn.

+ Hướng dẫn và chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền: 03 đơn

- Phân loại vụ việc theo nội dung:

+ Chế độ, chính sách: 03 đơn

+ Đất đai: 24 đơn.

+ Lĩnh vực khác: 22 đơn.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Kết quả giải quyết khiếu nại:

+ Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền phải giải quyết là 04 đơn; số đơn khiếu nại đã được giải quyết là 04 đơn, đạt tỷ lệ 100 % (không thụ lý).

+ Trong quý III, trên địa bàn phường không phải thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại nào có hiệu lực pháp luật.

Kết quả giải quyết đơn tố cáo:

+ Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết trong kỳ là 01 đơn, số đơn tố cáo đã được giải quyết 01 đơn, đạt tỷ lệ 100 % (không thụ lý).

+ Tổng số kết luận phải thực hiện trong kỳ là 0.

Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc kiến nghị, phản ánh phải giải quyết trong kỳ là 44, tổng số đơn kiến nghị, phản ánh đã được giải quyết 30/44 vụ việc, chiếm 68%; nội dung đơn chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- 14 vụ việc còn lại đang trong quá trình giải quyết.

** Công tác tiếp công dân 9 tháng năm 2026*

Tổng số lượt công dân được tiếp: 86 lượt; số người được tiếp: 189 người; số vụ việc: 86 vụ việc.

+ Tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND phường; số ngày tiếp: 36 ngày, số lượt tiếp 08, số người được tiếp 09 người, số việc: 08 vụ việc.

+ Tiếp công dân thường xuyên: 78 lượt, số người được tiếp: 180 người, số vụ việc: 78 vụ việc.

+ Tổng số đoàn đông người được tiếp: 07 đoàn với tổng số 76 người; với số vụ việc: 07 vụ việc.

- Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Tổng số đơn: Tổng số đơn tiếp nhận và xử lý là 83 đơn, tổng số vụ việc là 77 vụ việc. Trong đó:

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: 77 đơn.

+ Đơn kiếu nại: 05 đơn.

+ Đơn tố cáo: 01 đơn.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 83 đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 0 đơn.

+ Hướng dẫn và chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền: 06 đơn

- Phân loại vụ việc theo nội dung:

+ Chế độ, chính sách: 06 đơn

+ Đất đai: 36 đơn.

+ Lĩnh vực khác: 41 đơn.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Kết quả giải quyết khiếu nại:

+ Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền phải giải quyết là 05 đơn; số đơn khiếu nại đã được giải quyết là 05 đơn, đạt tỷ lệ 100 % (không thụ lý).

+ Trong 9 tháng năm 2026, trên địa bàn phường không phải thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại nào có hiệu lực pháp luật.

Kết quả giải quyết đơn tố cáo:

+ Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết trong kỳ là 01 đơn, số đơn tố cáo đã được giải quyết 01 đơn, đạt tỷ lệ 100 % (không thụ lý).

+ Tổng số kết luận phải thực hiện trong kỳ là 0.

Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc kiến nghị, phản ánh phải giải quyết trong kỳ là 71, tổng số đơn kiến nghị, phản ánh đã được giải quyết 46/71 vụ việc, chiếm 65%; nội dung đơn chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- 25 vụ việc còn lại đang trong quá trình giải quyết.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Trong quý III và 9 tháng năm 2026 UBND phường Đông Hải không phát hiện trường hợp tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự

và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành…): Không có

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác: Không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện được: Không có

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính; Không có

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Không có

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong ngành Thanh tra: Không có

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có

- Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (hình sự, hành chính): Không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Không có

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): Không có

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng: Không có

- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ: Không có

- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu: Không có

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trong quý III và 9 tháng năm 2026 UBND phường Đông Hải tiếp tục triển khai nhiều biện pháp nhằm phát huy vai trò giám sát của xã hội, cụ thể:

- Các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên… tích cực tuyên truyền hội viên thực hiện lối sống lành mạnh, không tham gia hoặc bao che các hành vi tiêu cực.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Các tổ chức đoàn thể tham gia tuyên truyền sâu rộng, giúp nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Người dân, doanh nghiệp phối hợp tốt trong việc cung cấp thông tin, phản ánh các vấn đề liên quan hoạt động quản lý nhà nước; tuy nhiên, không có phản ánh nào liên quan hành vi tham nhũng, tiêu cực.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

- Trong quý III và 9 tháng năm 2026 trên địa bàn phường không phát sinh trường hợp tố cáo hành vi tham nhũng, do đó không có trường hợp phải áp dụng biện pháp bảo vệ hay đề nghị khen thưởng.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Thực hiện chỉ đạo tại các văn bản hướng dẫn của thành phố, UBND phường đã quán triệt nội dung Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng ở mức phù hợp với thẩm quyền theo quy định.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong

phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng.

- UBND phường không thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế**,** không được phân cấp thực hiện nghiên cứu, hỗ trợ kỹ thuật hay xây dựng chính sách liên quan lĩnh vực hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Đảng uỷ và chính quyền địa phương quan tâm thường xuyên, trở thành phong trào mạnh mẽ, rộng khắp trên địa bàn phường, cũng như của mỗi cán bộ, đảng viên, người dân, đã đạt nhiều thành tựu to lớn, được người dân đồng tình ủng hộ và đánh giá cao, góp phần từng bước làm trong sạch các tổ chức của Đảng, bộ máy của Nhà nước, củng cố thêm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền địa phương ngày càng trong sạch, vững mạnh. Các công chức, viên chức đều đồng tình và nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, góp đẩy mạnh phong trào đấu tranh PCTN.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với cùng kỳ năm trước, tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn phường tiếp tục được kiểm soát**,** không phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp. Ý thức chấp hành các quy định về phòng, chống tham nhũng của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên.

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...).

- Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn có thể tiếp tục được kiểm soát do hệ thống văn bản quy định, kiểm tra, giám sát ngày càng hoàn thiện và được triển khai nghiêm túc. Tuy nhiên, nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực vẫn tiềm ẩn trong một số lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và quản lý tài chính công.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trong thời gian tới, các lĩnh vực sau được dự báo có khả năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực và cần tiếp tục tập trung kiểm soát: Giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân; Nguy cơ những nhiễu, gây phiền hà để trục lợi; kéo dài thời gian giải quyết; yêu cầu bổ sung hồ sơ không cần thiết.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tăng cường, nhất là trong việc thực hiện triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác này; chú trọng phát hiện, xử lý đối với những hành vi vi phạm, qua đó từng bước hạn chế những sai phạm, tiêu cực trong các cơ quan nhà nước.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Trong quý III, UBND phường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên các mặt công tác; công chức, viên chức đều yên tâm công tác, không phát hiện trường hợp tham nhũng. Các công chức, viên chức đều đồng tình và nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, góp đẩy mạnh phong trào đấu tranh PCTN trong toàn phường.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường.

- Công tác PCTN được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và dài hạn; theo chức trách, nhiệm vụ được giao, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường sẽ xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khi thực thi nhiệm vụ.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Một số đơn vị thiếu nghiêm túc trong việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo; việc phát hiện, xử lý hành vi sai phạm vẫn còn ở mức độ, công tác tự kiểm tra phát hiện, xử lý sai phạm còn hạn chế…

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch PCTN, TC; chú trọng đến việc thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là việc công khai, minh bạch trong hoạt động; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tập trung rà soát, bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Có hình thức phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân phát hiện và tố giác tham nhũng. Kịp thời biểu dương các điển hình tốt, các kinh nghiệm hay, khen thưởng những người có thành tích trong đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thông qua hội nghị, sinh hoạt tổ dân phố, hệ thống truyền thanh và các phương tiện khác.

- Rà soát, bổ sung các quy chế nội bộ, quy trình giải quyết công việc nhằm hạn chế sơ hở, kẽ hở dễ bị lợi dụng.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như quản lý đất đai, xây dựng, ngân sách, đầu tư công, chế độ chính sách.

- Duy trì hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra trách nhiệm của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Tăng cường kiểm tra nội bộ đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, đặc biệt là đất đai, tài chính - ngân sách...

- Hoàn thiện hệ thống công khai thông tin để người dân dễ tiếp cận, qua đó nâng cao sự giám sát của xã hội.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập).

Đề nghị cơ quan cấp trên tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến công khai, minh bạch; quy trình giải quyết thủ tục hành chính; trách nhiệm của người đứng đầu… nhằm giảm thiểu sơ hở có thể bị lợi dụng gây tham nhũng, tiêu cực.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có vướng mắc)

Đề nghị ban hành hướng dẫn cụ thể, thống nhất về quy trình xử lý thông tin phản ánh, tố cáo của công dân liên quan tham nhũng, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế ở cấp phường.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc

Đề nghị tăng cường triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, nhằm giảm thủ tục rườm rà, hạn chế tiếp xúc trực tiếp - từ đó phòng ngừa tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Đông Hải báo cáo Thanh tra thành phố Hải Phòng tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Thanh tra thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐÔNG HẢI TP HẢI PHÒNG

Nguyễn Trọng Khiêm